

Bs Hu nh Ng c Tin - Khoa N i Th n N i t i t

Trong th c hành lâm sàng, ng i th y thu c ph i th ng xuyên đ i m t v i nh ng khó khăn trong vi c đánh giá ng i b nh. Các thang điểm giúp đánh giá và phân lo i ng i b nh ngày càng kh ng đ nh vai trò quan tr ng trong th c hành lâm sàng, nó đ c coi nh m t c m nang th c hành giúp cho các bác sĩ lâm sàng đánh giá b nh nhân nhanh chóng, hi u qu đ k p th i có các bi n pháp x trí t t nh t cho ng i b nh, góp ph n quan tr ng nâng cao ch t l ng chuyên môn, làm tăng kh năng c u ch a ng i b nh, gi m t l t vong.

1. Phân giai đo n RAI đ i v i b nh nhân l xêmi m n dòng lympho (Chronic Lymphocytic Leukemia (CLL), RAI Staging)

Giai đoạn	Biểu hiện lâm sàng	Thời gian sống thêm (tháng)
0	Tăng số lượng tuyệt đối tế bào Lympho >15x10 ³ /μL	>120
I	Giai đoạn 0 + Các hạch Lympho to ra	95
II	Giai đoạn I + gan to hoặc lách to	72
III	Giai đoạn II + thiếu máu (Hb<11g/dL)	30
IV	Giai đoạn III + Tiểu cầu <100x10 ³ μL	30

2. Phân giai đo n theo h th ng Binet đ i v i b nh nhân l xêmi m n dòng lympho (Chronic Lymphocytic Leukemia Staging, Binet System)

Thang điểm thi t y u trong th c hành lâm sàng b nh leucemie m n dòng t y và dòng lympho

Vi t b i Biên t p viên

Ch nh t, 24 Tháng 5 2015 20:36 - L n c p nh t cu i Ch nh t, 24 Tháng 5 2015 20:43

Giai đoạn	Mô tả	Tuổi thọ dự kiến
A	≤ 2 vùng có hạch bạch huyết bị to ra (*)	10 năm
B	≥ 3 vùng có hạch bạch huyết bị to ra	5 năm
C	Có tình trạng thiếu máu (Hb<10g/dL) hoặc giảm tiểu cầu (tiểu cầu <100x10 ³ /μL	2-3 năm

(*) 5 vùng có hạch bạch huyết được kể đến là : vùng cổ, vùng nách, vùng bẹn, lách và gan.

Các y u ở tiên ác trong phân loại (OML) các giai đo n c a b nh l xêmi m n dòng t y(Neg

Thang điểm thi t y u trong th c hành lâm sàng b nh leucemie m n dòng t y và dòng lympho

Vi t b i Biên t p viên

Ch nh t, 24 Tháng 5 2015 20:36 - L n c p nh t cu i Ch nh t, 24 Tháng 5 2015 20:43

Thông số	Dấu hiệu	Điểm
Kích thước lách	$\geq 15\text{cm}$ dưới bờ sườn	1
Kích thước gan	$\geq 6\text{cm}$ dưới bờ sườn	1
Số lượng tiểu cầu ($/\mu\text{L}$)	< 1500	1
	< 5000	1
	1500 - 5000	0
Số lượng bạch cầu ($/\mu\text{L}$)	> 1000	1
Các tế bào blast lưu hành trong máu ngoại vi	$\geq 1\%$	1
Các tiền thân của bạch cầu hạt miễn dịch lưu hành trong máu	$\geq 20\%$	1



Điểm	Nhóm	Thời gian sống trung bình	Tỷ lệ sống sót sau 6 năm
0-1	I	68 tháng	43%
2-3	II	48 tháng	26%
4-6	III	28 tháng	8%

Điểm trong CML Patients before Transplantation) nhóm bệnh nhân dòng t y (CML) tr c khi đ c ghép t y

Thang điểm thi t y u trong th c hành lâm sàng b nh leucemie m n dòng t y và dòng lympho

Vi t b i Biên t p viên

Ch nh t, 24 Tháng 5 2015 20:36 - L n c p nh t cu i Ch nh t, 24 Tháng 5 2015 20:43

Thông số	Nhóm	Điểm
Typ người cho	Có nhóm HLA giống hệt người nhận	0
	Không có họ hàng với người nhận	1
Giai đoạn	Mạn tính	0
	Tiến triển gia tăng	1
	Chuyển dạng cấp tế bào blast (blast crisis)	2
Tuổi của người nhận	< 20 tuổi	0
	20-40 tuổi	1
	> 40 tuổi	2
Kết hợp giới	Tất cả	0
	Người nhận là nam - Người cho là nữ	1
Khoảng thời gian từ khi chẩn đoán đến khi được ghép tủy	< 12 tháng	0
	> 12 tháng	1



Thang điểm thi t y u trong th c hành lâm sàng b nh leucemie m n dòng t y và dòng lympho

Vi t b i Biên t p viên

Ch nh t, 24 Tháng 5 2015 20:36 - L n c p nh t cu i Ch nh t, 24 Tháng 5 2015 20:43

Tổng số điểm	Tỷ lệ sống thêm 5 năm	Nguy cơ tử vong liên quan đến ghép tạng
0	72%	20%
1	70%	23%
2	62%	31%
3	48%	46%
4	40%	51%
5	22%	71%
6	18%	73%

Theo “Các thang điểm thi t y u s d ng trong th c hành lâm sàng”